

BÀI 6

Kết quả cần đạt

- *Nắm được những nét chủ yếu về cuộc đời và sự nghiệp văn học của Nguyễn Du. Trên cơ sở hiểu nội dung cốt truyện, thấy được những giá trị cơ bản của **Truyện Kiều**.*

*Thấy được nghệ thuật miêu tả nhân vật của Nguyễn Du : sử dụng bút pháp nghệ thuật ước lệ mà vẫn gợi tả được vẻ đẹp và tính cách riêng của chị em Thuý Kiều. Hiểu được một phương diện cảm hứng nhân văn trong **Truyện Kiều** : sự trân trọng sắc đẹp, tài năng, phẩm cách con người.*

Thấy được tài miêu tả thiên nhiên của Nguyễn Du : cảnh ngày xuân trong sáng, tươi đẹp qua bút pháp tả và gợi ; từ ngữ, hình ảnh giàu chất tạo hình ; tả cảnh mà nói lên được tâm trạng.

- *Nắm được khái niệm và những đặc điểm cơ bản của **thuật ngữ** ; từ đó nâng cao năng lực sử dụng thuật ngữ, đặc biệt trong các văn bản khoa học, công nghệ.*
- *Hiểu được vai trò của yếu tố miêu tả trong văn bản tự sự.*

"TRUYỆN KIỀU" CỦA NGUYỄN DU

I – NGUYỄN DU

1. Nguyễn Du (1765 – 1820) tên chữ là Tố Như, hiệu là Thanh Hiên ; quê ở làng Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh ; sinh trưởng trong một gia đình đại quý tộc, nhiều đời làm quan và có truyền thống về văn học. Cha là Nguyễn Nghiễm, đỗ tiến sĩ, từng giữ chức Tể tướng. Anh cùng cha khác mẹ là Nguyễn Khản cũng từng làm quan to dưới triều Lê – Trịnh.



Tượng đài Nguyễn Du tại Khu lưu niệm Nguyễn Du ở Hà Tĩnh

Cuộc đời Nguyễn Du gắn bó sâu sắc với những biến cố lịch sử của giai đoạn cuối thế kỉ XVIII – đầu thế kỉ XIX. Đây là giai đoạn lịch sử đầy biến động, với hai đặc điểm nổi bật : chế độ phong kiến Việt Nam khủng hoảng trầm trọng, bão táp phong trào nông dân khởi nghĩa nổi lên khắp nơi, đỉnh cao là khởi nghĩa Tây Sơn đánh đổ các tập đoàn phong kiến Lê, Trịnh, Nguyễn, quét sạch hai mươi vạn quân Thanh xâm lược.

Trong hoàn cảnh ấy, Nguyễn Du đã sống phiêu bạt nhiều năm trên đất Bắc (1786 – 1796) rồi về ở ẩn tại quê nội Hà Tĩnh (1796 – 1802). Sau khi đánh bại Tây Sơn, Nguyễn Ánh lên ngôi (1802), Nguyễn Du ra làm quan bất đắc dĩ với triều Nguyễn. Năm 1813 – 1814, ông được cử làm chánh sứ sang Trung Quốc. Năm 1820, dưới triều Minh Mạng, Nguyễn Du lại được lệnh làm chánh sứ sang Trung Quốc lần thứ hai, nhưng chưa kịp đi thì bị bệnh, mất tại Huế.

2. Nguyễn Du là người có kiến thức sâu rộng, am hiểu văn hoá dân tộc và văn chương Trung Quốc. Cuộc đời từng trải, đi nhiều, tiếp xúc nhiều đã tạo cho Nguyễn Du một vốn sống phong phú và niềm thông cảm sâu sắc với những đau khổ của nhân dân. Nguyễn Du là một thiên tài văn học, một nhà nhân đạo chủ nghĩa lớn.

3. Sự nghiệp văn học của Nguyễn Du gồm những tác phẩm có giá trị lớn bằng chữ Hán và chữ Nôm. Thơ chữ Hán có ba tập, gồm 243 bài. Sáng tác chữ Nôm xuất sắc nhất là *Đoạn trường tân thanh*, thường gọi là *Truyện Kiều*.

II – TRUYỆN KIỀU

Truyện Kiều là tác phẩm tiêu biểu nhất của thể loại truyện Nôm⁽¹⁾ trong văn học trung đại Việt Nam. Viết *Truyện Kiều*, Nguyễn Du có dựa theo cốt truyện *Kim Vân Kiều truyện* của Thanh Tâm Tài Nhân (Trung Quốc). Tuy nhiên, phần sáng tạo của Nguyễn Du là hết sức lớn. Chính điều này mới làm nên giá trị của kiệt tác *Truyện Kiều*.

1. Tóm tắt tác phẩm

Phần thứ nhất : Gặp gỡ và đính ước

Thúy Kiều là một thiếu nữ tài sắc vẹn toàn, con gái đầu lòng một gia đình trung lưu lương thiện, sống trong cảnh "êm đềm trướng rủ màn che" bên cạnh cha mẹ và hai em là Thúy Vân, Vương Quan. Trong buổi du xuân nhân tiết Thanh minh, Thúy Kiều gặp chàng Kim Trọng "phong tư tài mạo tót vời". Giữa

hai người chớm nở một mối tình đẹp. Kim Trọng đến ở trọ cạnh nhà Thuý Kiều. Nhân trả chiếc thoa rơi, Kim Trọng đã gặp Kiều bày tỏ tâm tình. Hai người chủ động, tự do đính ước với nhau.

Phần thứ hai : Gia biến và lưu lạc

Trong khi Kim Trọng về quê chịu tang chú, gia đình Kiều bị mắc oan, Kiều nhờ Vân trả nghĩa cho Kim Trọng còn nàng thì bán mình chuộc cha. Thuý Kiều bị bọn buôn người là Mã Giám Sinh, Tú Bà, Sở Khanh lừa gạt, đẩy vào lầu xanh. Sau đó nàng được Thúc Sinh, một khách làng chơi hào phóng, cứu vớt khỏi cuộc đời kĩ nữ. Nhưng rồi Kiều bị vợ cả của Thúc Sinh là Hoạn Thư ghen tuông, đày đoạ. Thuý Kiều phải trốn đến nương nhờ nơi cửa Phật. Sư Giác Duyên vô tình gửi nàng cho Bạc Bà – kẻ buôn người như Tú Bà, nên Kiều lần thứ hai rơi vào lầu xanh. Ở đây, Thuý Kiều gặp Từ Hải, một anh hùng "đội trời đạp đất". Từ Hải lấy Kiều, giúp nàng báo ân báo oán. Do mắc lừa quan Tổng đốc trọng thần Hồ Tôn Hiến, Từ Hải bị giết, Thuý Kiều phải hầu đàn, hầu rượu Hồ Tôn Hiến rồi bị ép gả cho viên thổ quan. Đau đớn, tủi nhục, Kiều trầm mình ở sông Tiền Đường. Nhưng nàng được sư Giác Duyên cứu và lần thứ hai Kiều nương nhờ cửa Phật.

Phần thứ ba : Đoàn tụ

Sau nửa năm về Liêu Dương chịu tang chú, Kim Trọng trở lại tìm Kiều. Hay tin gia đình Kiều bị tai biến và nàng phải bán mình chuộc cha, chàng đau đớn vô cùng. Tuy kết duyên với Thuý Vân nhưng Kim Trọng chẳng thể nào nguôi được mối tình đầu say đắm. Chàng quyết cất công lặn lội đi tìm Thuý Kiều. Nhờ gặp được sư Giác Duyên mà Kim, Kiều tìm được nhau, gia đình đoàn tụ. Chiều ý mọi người, Thuý Kiều nối lại duyên với Kim Trọng nhưng cả hai cùng nguyện ước "duyên đôi lứa cũng là duyên bạn bầy".

2. Giá trị nội dung và nghệ thuật

– Về nội dung : *Truyện Kiều* có hai giá trị lớn là *giá trị hiện thực* và *giá trị nhân đạo*. *Truyện Kiều* là bức tranh hiện thực về một xã hội bất công, tàn bạo, là tiếng nói thương cảm trước số phận bi kịch của con người, tiếng nói lên án, tố cáo những thế lực xấu xa, tiếng nói khẳng định, đề cao tài năng, nhân phẩm và những khát vọng chân chính của con người như khát vọng về quyền sống, khát vọng tự do, công lí, khát vọng tình yêu, hạnh phúc...

– Về nghệ thuật : Tác phẩm là sự kết tinh thành tựu nghệ thuật văn học dân tộc trên các phương diện ngôn ngữ, thể loại. Với *Truyện Kiều*, ngôn ngữ văn học dân tộc và thể thơ lục bát đã đạt tới đỉnh cao rực rỡ. Với *Truyện Kiều*, nghệ thuật tự sự đã có bước phát triển vượt bậc, từ nghệ thuật dẫn chuyện đến nghệ thuật miêu tả thiên nhiên, khắc hoạ tính cách và miêu tả tâm lí con người.

Kiệt tác *Truyện Kiều* hàng trăm năm nay đã được lưu truyền rộng rãi và có sức chinh phục lớn đối với mọi tầng lớp độc giả. Tác phẩm đã được dịch ra nhiều thứ tiếng và được giới thiệu ở nhiều nước trên thế giới.

Chú thích

(1) *Truyện Nôm* : loại truyện thơ viết bằng chữ Nôm. Truyện Nôm có khi được viết bằng thể thơ Đường luật nhưng phổ biến nhất là viết bằng thể thơ lục bát. Có hai loại truyện Nôm : *truyện Nôm bình dân* hầu hết không có tên tác giả, được viết trên cơ sở truyện dân gian ; *truyện Nôm bác học* phần nhiều có tên tác giả, được viết trên cơ sở cốt truyện có sẵn của văn học Trung Quốc hoặc do tác giả sáng tạo ra. Truyện Nôm phát triển mạnh mẽ nhất ở nửa cuối thế kỉ XVIII và thế kỉ XIX.

ĐỌC – HIỂU

1. Nêu những nét chính về thời đại, gia đình, cuộc đời Nguyễn Du đã có ảnh hưởng đến việc sáng tác *Truyện Kiều*.

2. Kể tóm tắt *Truyện Kiều* theo ba phần của tác phẩm.

Ghi nhớ

- Nguyễn Du là thiên tài văn học, danh nhân văn hoá, nhà nhân đạo chủ nghĩa, có đóng góp to lớn đối với sự phát triển của văn học Việt Nam.
- *Truyện Kiều* là kiệt tác văn học, kết tinh giá trị hiện thực, giá trị nhân đạo và thành tựu nghệ thuật tiêu biểu của văn học dân tộc.